

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 24/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trịnh Đình Sơn

Ông: Ngô Xuân Cải

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 18/3/1999 tại xã Lạng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn Tràng An, xã Lạng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo Nguyễn Văn T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2018 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Quang K (Trần Văn K), sinh ngày 16/12/1989 tại xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 (đã chết) và bà Vũ Thị T1; có vợ là Hoàng Thị H (đã ly hôn năm 2017) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: 01 (Bản án số 34/2016/HSST ngày 08/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt Trần Quang K (Trần Văn K) 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, K chấp hành xong ngày 26/4/2017, chưa được xóa án tích); tiền sự: không có.

Nhân thân: Bản án số 23/2010/HSST ngày 15/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt Trần Quang K (Trần Văn K) 42 tháng tù về tội Cướp tài sản, K chấp hành xong ngày 25/5/2012, đã được xóa án tích.

Bị cáo Trần Quang K (Trần Văn K) bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2018 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*

+ Anh: Bùi Văn B, sinh năm 1974, trú tại: Xóm Mạ, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

+ Anh: Bùi Văn L3, sinh năm 1971, trú tại: Xóm Kho, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

+ Anh: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980, trú tại: Xóm Khánh Ninh, xã Yên Lạc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Trần Thị T3, sinh năm 1987, trú tại: Thôn Lạc Uyển, xã Đồng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (Có mặt)

+ Bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1976, trú tại: Thôn Tràng An, xã Lạng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (Có mặt)

+ Bà: Vũ Thị T1, sinh năm 1961, trú tại: Thôn 3, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh: Bùi Văn T4, sinh năm 1972, trú tại: Xóm Đồng Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

+ Anh: Bùi Văn T5, sinh năm 1979, trú tại: Đồng Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 29/3/2018 Nguyễn Văn T, trú tại: Thôn Tràng An, Lạng Phong, Nho Quan, Ninh Bình đến nhà Trần Quang K (Trần Văn K) trú tại thôn 3, Lạc Vân, Nho Quan, Ninh Bình để chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ K cùng đi trộm chó, K đồng ý và đi lấy một bộ bình ắc quy đã được đấu nối với dây kích điện đựng trong túi màu đen đã chuẩn bị từ trước, một cuộn băng dính màu xanh với một chiếc đèn pin chiếu sáng và một chiếc bao tải. Sau đó T điều khiển xe mô tô có gắn biển kiểm soát 29R6-0852 nhãn hiệu YAMAHA màu xám đen (chiếc xe này là do K mượn của chị gái tên là Trần Thị T3 sau đó tháo biển kiểm soát ban đầu là 35N1-263.46 rồi gắn biển kiểm soát 29R6-0852 lên xe) chở K ngồi phía sau khoác bộ bình kích điện đi theo quốc lộ 12B hướng Nho Quan – Yên Thủy để tìm chó bắt trộm. Đến khoảng 00 giờ ngày 30/3/2018 T và K đi đến khu vực chợ mía thuộc địa phận xã Yên Nghiệp, Lạc Sơn, Hòa Bình thì cả hai nhìn thấy 01 con chó cái màu lông vàng, trọng lượng khoảng 12kg của gia đình anh Bùi Văn B, trú tại xóm Mạ, Yên Nghiệp, Lạc Sơn, Hòa Bình đang đi ở đường, quan sát xung quanh không có người nên T điều khiển xe áp sát con chó còn K cầm bộ dây kích điện quăng vào cổ con chó và kéo đi khoảng 05 mét thì dừng lại xuống xe dùng băng dính quấn vào mõm và chân con chó rồi cho vào bao tải để ở giá xe phía trước. Sau đó cả hai tiếp tục

đi theo đường quốc lộ 12B hướng Lạc Sơn – Hòa Bình, đi tới địa phận xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, bằng thủ đoạn tương tự T và K tiếp tục bắt được 01 con chó đực, màu lông vàng có trọng lượng khoảng 10kg của gia đình anh Bùi Văn L3, trú tại xóm Kho, Tân Mỹ, Lạc Sơn, Hòa Bình. Sau khi bắt trộm được 02 con chó ở huyện Lạc Sơn, Hòa Bình cả hai điều khiển xe đi về, đi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Thượng, Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hòa Bình bằng thủ đoạn nêu trên T và K tiếp tục bắt được 01 con chó đực màu lông đen, có trọng lượng khoảng 8,5kg của gia đình anh Nguyễn Văn H1, trú tại xóm Khánh Ninh, Yên Lạc, Yên Thủy, Hòa Bình. Đến khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 30/3/2018 khi T và K đi đến địa phận xóm Đồng Bai, Đoàn Kết, Yên Thủy, Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thủy phối hợp với công an xã Đoàn Kết và quần chúng nhân dân bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 05/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: 03 con chó có trị giá là 2.440.000đ (Hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tại thời điểm ngày 30/3/2018.

Quá trình điều tra xét không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã trả lại vật chứng gồm: 01 con chó cái màu lông vàng trọng lượng 12kg cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn B, trú tại xóm Mạ, Yên Nghiệp, Lạc Sơn, Hòa Bình; 01 con chó đực màu lông đen trọng lượng 8,5kg cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H1, trú tại xóm Khánh Ninh, Yên Lạc, Yên Thủy, Hòa Bình; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xám đen, số khung 3240HY076981, số máy E3X9E202381, xe cũ đã qua sử dụng, 01 biển kiểm soát 35N1-263.46, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 35N1-263.46 số 026893 mang tên Trần Thị T3 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị T3, trú tại thôn Lạng Uyển, Đồng Phong, Nho Quan, Ninh Bình.

Một con chó đực màu lông vàng có trọng lượng 10kg khi thu giữ chó đã bị chết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tiến hành tiêu hủy.

Một biển kiểm soát xe mô tô mang số 29R6-0852 chưa làm rõ được chủ sở hữu.

Một túi màu đen bên trong có bộ kích điện nối dây thông lọng tự chế dài 1,7m, một chiếc bao tải màu đỏ chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy chờ xử lý.

Đối với chị Trần Thị T3 là người đã cho Trần Quang K (Trần Văn K) sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 35N1-263.46 sau đó K tự thay biển kiểm soát để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Chị T3 không biết hành vi trộm cắp tài sản của K và T do vậy chị T3 không có Lỗi.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T, Trần Quang K (Trần Văn K) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Bùi Văn B và anh Nguyễn Văn H1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

Người bị hại anh Bùi Văn L3 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) là giá trị tài sản bị trộm cắp. Ngày 18/7/2018 mẹ đẻ bị cáo Nguyễn Văn T là bà Nguyễn Thị S, trú tại: Thôn Tràng An, Lạng Phong, Nho Quan, Ninh Bình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình anh L3 số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và mẹ đẻ của bị cáo Trần Quang K (Trần Văn K) là bà Vũ Thị T1, trú tại: Thôn 3, Lạc Vân, Nho Quan, Ninh Bình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình anh L3 số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Anh L3 đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo T và K và không yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị T3 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Vũ Thị T1 không yêu cầu các bị cáo T và K phải hoàn trả số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để bồi thường giá trị con chó cho gia đình anh Bùi Văn L3

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSYT ngày 11/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Nguyễn Văn T và Trần Quang K (Trần Văn K) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Hình phạt chính: Tuyên các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Quang K (Trần Văn K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 17; điều 58 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Trần Quang K (Trần Văn K) từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/3/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Quang K (Trần Văn K)

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao cho cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau: 01 biển kiểm soát xe mô tô mang số 29R6-0852 vì chưa làm rõ được chủ sở hữu.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: Một túi màu đen bên trong có bộ kích điện nổi dây thông lòng tự chế dài 1,7m, một chiếc bao tải màu đỏ.

- Về trách nhiệm dân sự: Không
- Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Các bị cáo T và K đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố.

Bị cáo T, bị cáo K nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đêm ngày 29/3/2018 và rạng sáng ngày 30/3/2018 Nguyễn Văn T và Trần Quang K (Trần Văn K) đã chuẩn bị công cụ, lén lút chiếm đoạt tài sản của nhiều người bị hại, cụ thể: Chiếm đoạt 01 con chó cái màu lông vàng, trọng lượng khoảng 12kg của gia đình anh Bùi Văn B, trú tại xóm Mạ, Yên Nghiệp, Lạc Sơn, Hòa Bình; 01 con chó đực, màu lông vàng có trọng lượng khoảng 10kg của gia đình anh Bùi Văn L3, trú tại xóm Kho, Tân Mỹ, Lạc Sơn, Hòa Bình; 01 con chó đực màu lông đen,

có trọng lượng khoảng 8,5kg của gia đình anh Nguyễn Văn H1, trú tại xóm Khánh Ninh, Yên Lạc, Yên Thủy, Hòa Bình. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: 03 con chó có trị giá là 2.440.000đ (Hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tại thời điểm ngày 30/3/2018. Vì vậy, việc các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo T và K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Quang K (Trần Văn K) đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo T, K gây mất trật tự, làm hoang mang trong quần chúng nhân dân; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người dân là những khách thể được luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái. Song vì ham chơi, lười lao động, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác và coi thường pháp luật nên các bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Lỗi của các bị cáo trong vụ án là lỗi cố ý trực tiếp.

Xét tính chất của vụ án đây là vụ án đồng phạm giản đơn thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó bị cáo T và K phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã gây ra.

[4] Xét vai trò và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thấy: Nguyễn Văn T là người chủ mưu, khởi xướng rủ K đi trộm chó bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nên phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án. Còn Trần Quang K (Trần Văn K) là người hưởng ứng, thực hành tích cực cùng với T trộm cắp 03 con chó nên phải chịu

trách nhiệm với vai trò là đồng phạm cần áp dụng các điều 17 và điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với K.

- Xét về nhân thân:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Bị cáo T không có tiền án, tiền sự, bản thân có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân, có nơi cư trú rõ ràng.

Đối với bị cáo Trần Quang K (Trần Văn K): Bị cáo K là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử 02 lần trong đó có 01 lần đã được xóa án tích còn lại 01 tiền án (Bản án số 34/2016/HSST ngày 08/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt Trần Quang K (Trần Văn K) 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, K chấp hành xong ngày 26/4/2017, chưa được xóa án tích)

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo K có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo T có các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo K có các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc bị cáo T sống cách ly xã hội mà chỉ cần giao bị cáo T cho chính quyền

địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo sửa chữa sai lầm, khuyết điểm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Còn đối với bị cáo K, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần vào đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Hình phạt bổ sung: Hiện tại các bị cáo T, K không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã trả lại vật chứng gồm: 01 con chó cái, màu lông vàng trọng lượng 12kg cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn B; 01 con chó đực màu lông đen trọng lượng 8,5kg cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H1; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xám đen, số khung 3240HY076981, số máy E3X9E202381, xe cũ đã qua sử dụng, 01 biên kiểm soát 35N1-263.46, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biên kiểm soát 35N1-263.46 số 026893 mang tên Trần Thị T3 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị T3 là có căn cứ.

- Một con chó đực màu lông vàng có trọng lượng 10kg khi thu giữ chó đã bị chết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã Tiến hành tiêu hủy là hợp pháp.

- Một biên kiểm soát xe mô tô mang số 29R6-0852 chưa làm rõ được chủ sở hữu cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy tiếp tục xác minh làm rõ sau là có căn cứ.

- Tịch thu tiêu hủy: Một túi màu đen bên trong có bộ kích điện nổi dầy thông lưng tự chế dài 1,7m, một chiếc bao tải màu đỏ là dụng cụ, công cụ phạm tội.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Quang K (Trần Văn K) bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Quang K (Trần Văn K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam vì một hành vi phạm tội khác.

Trong thời gian thử thách Nguyễn Văn T được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Văn T được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 17; điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Trần Quang K (Trần Văn K) 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/3/2018

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Một túi màu đen bên trong có bộ kích điện nổi dậy thông lọng tự chế dài 1,7m, một chiếc bao tải màu đỏ là dụng cụ, công cụ phạm tội.

Tình trạng vật chứng có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2018 giữa cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục Thi hành án huyện Yên Thủy.

Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy tiếp tục điều tra làm rõ 01 biển kiểm soát xe mô tô mang số 29R6-0852 do chưa làm rõ được chủ sở hữu. Khi có kết quả sẽ xử lý sau.

3. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Quang K (Trần Văn K) mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Các bị cáo;
- Người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Lạng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Đào

